

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-PT

Ngày: 11/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Vũ, kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1252/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo **Tường Duy T**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 408/2023/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tường Duy T (tên gọi khác không), sinh năm 1959; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở (địa chỉ cũ): **Số A ngõ I T, quận Đ, Hà Nội**; địa chỉ mới: **Số B ngõ A ngõ C, phường T, quận Đ, Hà Nội**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Tường Duy D** (đã chết) và bà **Trần Thị Q** (đã chết); vợ **Vũ Khánh N** và có 01 con, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: có 06 tiền án (đã xoá án tích), gồm:

- Bản án số 276 ngày 20/12/1977, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản riêng của công dân”.

- Bản án số 169 ngày ngày 14/8/1981, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản riêng của công dân”

- Bản án số 117 ngày 18/9/1984, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”.

- Bản án số 455 ngày 30/12/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc” và 03 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” tại Bản án số 194 ngày 17/9/1991. Tổng hợp 02 tội là 27 tháng tù.

- Bản án số 820 ngày 21/10/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án số 32 ngày 20/01/1996, Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tuyên y án sơ thẩm, phạt **T** 30 tháng tù.

- Bản án số 78 ngày 08 +12/02/2001, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp cả 02 tội là 14 năm tù. Bản án số 1304/HSPT ngày 07/8/2001, Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tuyên phạt y án sơ thẩm 02 tội là 14 năm tù.

Bị cáo bị bắt ngày 07/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại **Trại giam S – Công an Thành phố H**; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo* **Tường Duy T**: Luật sư **Lê Thị Hải Y Công ty L2**, thuộc **Đoàn luật sư thành phố H**, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo **Nguyễn Huy Q1** không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 ngày 07/12/2022, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – **Công an quận Đ**, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính. **Đặng Trần Q2** đã tự nguyện lấy ra 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (01x02)cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 8272/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của **Phòng K - Công an thành phố H**, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,014 gam.

Tại Cơ quan điều tra **Đặng Trần Q2** khai: số Heroine trên mua của **Nguyễn Huy Q1** với giá 100.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 07/12/2022, tại khu vực trước nhà **số B phố K, phường T, quận Đ, Hà Nội**. Đội cảnh sát điều tra về ma túy – **Công an quận Đ, Hà Nội**, phát hiện **Lê Đình T1** điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 29E2 – 006.40 chở **Trần Phi H** có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên

phải **H** đang mặc 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (01x02)cm chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 8273/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,019 gam.

Tại Cơ quan điều tra **Trần Phi H** và **Lê Đình T1** khai: số Heroine mua của **Nguyễn Huy Q1** với giá 100.000 đồng. Do khối lượng ma túy **Đặng Trần Q2** và **Trần Phi H** tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Đặng Trần Q2** và **Trần Phi H** về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Khoảng 18 giờ 10 ngày 07/12/2022, Đội cảnh sát điều tra về ma túy - Công an quận Đ, Hà Nội phát hiện **Nguyễn Huy Q1** có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên dưới **Nguyễn Huy Q1** đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (01x02)cm chứa chất bột màu trắng. **Nguyễn Huy Q1** khai là ma túy Heroine mua về sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của **Nguyễn Huy Q1**, thu giữ 01 cân điện tử có dính ma túy loại Heroine ở trên nóc tủ lạnh.

Tại Bản kết luận giám định số 8274/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,373 gam.

- 01 cân điện tử có dính ma túy loại Heroine;

Tại Cơ quan điều tra **Nguyễn Huy Q1** khai: Qua mối quan hệ xã hội. **Nguyễn Huy Q1** quen và biết **Tường Duy T** bán ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 06/12/2022, **Nguyễn Huy Q1** đến nhà **T** mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. **Q1** đi lên tầng 3 phòng ngủ phía ngoài gặp **T** để mua gói Heroine với giá 200.000 đồng. **T** đã lấy gói Heroine từ trong người ra đưa cho **Q1**. Sau khi mua được ma túy, **Q1** mang về nhà chia thành 02 gói nhỏ để bán cho **Đặng Trần Q2** đến hỏi mua gói Heroine với giá 100.000 đồng, bán cho **Trần Phi H** 1 gói Heroine với giá 100.000 đồng, còn lại một ít **Heroine Q3** đã sử dụng hết.

Khoảng 18 giờ ngày 07/12/2022, **Nguyễn Huy Q1** đến nhà **Tường Duy T** để mua ma túy. **Q1** đi lên tầng 3 gặp **Cù Hưng Q4** đang ở phòng ngủ phía trong. Sau đó **Q1** đi vào phòng ngủ phía ngoài gặp **T** để mua gói Heroine với giá 200.000 đồng. **T** mở tủ lấy gói Heroine bọc giấy bạc đưa cho **Q1**. Sau đó điều

khởi xe máy đi đến khu vực trước nhà số B Đ L, phường T, quận Đ, Hà Nội thì bị kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đ, Hà Nội đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tường Duy T. Khi khám xét Cù Hưng Q4 cũng có mặt ở đó, tang vật thu giữ gồm:

*** Tại tầng 1:**

- Thu giữ trong túi áo khoác bên trái, phía trước T đang mặc 01 túi nilon kích thước khoảng (08x15)cm chứa chất bột màu trắng.

- Thu giữ tại gầm bàn tivi có 01 hộp nhựa bên trong có:

- + 01 túi nilon kích thước khoảng (04x07)cm chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ.

- + 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (02x02)cm đựng chất bột màu trắng.

*** Tại tầng 2:**

- + Thu giữ tại giường ngủ 01 bánh chất bột màu trắng kích thước (03x10x20)cm bọc ngoài bằng nilon màu trắng, trong có giấy màu vàng in hình 2 con sư tử.

*** Tại tầng 3:**

- Tại sàn nhà có:

- + 01 cân điện tử; 02 vật giống súng ngắn;

- + 01 điện thoại Samsung màu xanh và số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- Trong tủ quần áo có:

- + 01 bánh chất bột màu trắng kích thước (03x10x20)cm bọc ngoài bằng nilon màu trắng, trong có giấy màu vàng.

- + 02 sổ khám bệnh tên Tường Duy T.

Tại Bản kết luận giám định số 8312/KL-KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

* Tang vật thu giữ trong túi áo khoác gồm:

- Chất bột màu trắng trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng 3,879 gam.

* Tang vật thu tại tầng 1 gồm:

- 01 hộp nhựa bên trong gồm có:

- + 04 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,399 gam.

- + Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,378 gam.

* Tang vật thu tại tầng 2 gồm:

- 01 bánh chất bột màu trắng kích thước (03x10x20)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng 321,866 gam.

* Tang vật thu tại tầng 3 gồm:

- 01 bánh chất bột màu trắng kích thước (03x10x20)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng 325,521 gam.

- 01 cân điện tử có dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra **Tường Duy T** khai: Số ma túy thu giữ trong người **T** và dưới bàn tivi là do **T** mua của **Nguyễn Huy Q1** vào khoảng 14 giờ ngày 07/12/2022 với giá 600.000 đồng tại nhà **T** để sử dụng. Đối với 02 bánh Heroine, **T** khai của em trai **T** là **Tường Duy L** cất giấu, **L** đã chết đầu năm 2022. Chiếc cân điện tử, số tiền 20.000.000 đồng và 02 khẩu súng bịt lửa **T** không biết của ai. **T** không bán ma túy cho **Nguyễn Huy Q1** như **Q1** khai. Qua bạn bè xã hội **T** quen **Cù Hưng Q4**, **Q4** hay đến nhà chơi và giúp **T** việc dọn dẹp nhà cửa. Thỉnh thoảng **T** cho **Q4** ma túy để sử dụng.

Cù Hưng Q4 khai: Khoảng đầu năm 2020, qua mối quan hệ xã hội, **Q4** quen **Tường Duy T** và thường xuyên đến nhà **T** để mua **H1** sử dụng. Ngày 06/12/2022, **Q4** đến nhà **T** và đi lên tầng 3 phòng ngủ phía ngoài gặp **T** mua gói Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó **Q4** vào phòng ngủ phía trong nhà **T** để sử dụng ma túy và ở lại nhà **T**. Chiều ngày 07/12/2022, sau khi ngủ dậy **Q4** tiếp tục mua gói Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của **T** để sử dụng. Sau đó **Q4** gặp **Nguyễn Huy Q1** lên tầng 3 gặp **Tường Duy T** mua ma túy. Thời gian ở nhà **T**, **Q4** cũng giúp **T** giao ma túy cho khách, nhưng **Q4** không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể. **Q4** thường lên tầng 3 nhà **T** mua Heroine để sử dụng nên **Q4** biết việc **T** cất giấu ma túy trong tủ quần áo và ngăn bàn tầng 3.

Cơ quan điều tra tiến hành cho **Tường Duy T** đối chất với **Cù Hưng Q4** nhưng **T** không thừa nhận đã bán ma túy cho **Q4** và không nhờ **Q4** mang ma túy giao cho khách như **Q4** khai. Do chỉ có lời khai của **Q4** về việc **T** nhờ **Q4** mang ma túy đi bán cho khách nên không đủ căn cứ buộc **Cù Hưng Q4** đồng phạm với **T** về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Qua xét nghiệm **Cù Hưng Q4** dương tính với ma túy nên ngày 31/01/2023, **Công an quận Đ**, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Q4** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài lời khai của Nguyễn Huy Q1 và Cù Hưng Q4 về việc đã nhiều lần đến nhà Tường Duy T để mua ma túy, còn có các bị cáo trong các vụ án khác cũng khai đã nhiều lần đến nhà T để mua ma túy, cụ thể:

- Ngày 22/12/2021, Nguyễn Anh T2 (sinh năm 1972, trú tại số B ngõ B ngõ C, phường P, quận Đ, Hà Nội) bị Công an quận Đ, Hà Nội bắt quả tang về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nguyễn Anh T2 khai khoảng 10h ngày 22/12/2021, T2 đến nhà Tường Duy T mua 01 (Một) gói Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Ngày 19/01/2022, Nguyễn Xuân A (sinh năm 1984, trú tại tập thể Công ty X, phường K, quận Đ, Hà Nội) bị Công an quận Đ, Hà Nội bắt quả tang về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nguyễn Xuân A khai sáng ngày 19/01/2022, đến nhà Tường Duy T mua gói H1 với giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời.

- Ngày 20/4/2022, Nguyễn Kim L1 (sinh năm 1991, trú tại tập thể Công ty X, phường K, quận Đ, Hà Nội) bị Công an quận Đ, Hà Nội bắt quả tang về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nguyễn Kim L1 khai khoảng 16h45 ngày 20/04/2022, L1 đến nhà Tường Duy T mua gói H1 với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về để bán kiếm lời.

Chị Vũ Khánh N (vợ T) khai: Chị N và T không đăng ký kết hôn và có 01 con chung sinh năm 1998. Chị N không sống chung với T từ năm 2000. Từ năm 2012, T đi thi hành án về và sống cùng mẹ đẻ. Tường Duy L không sống cùng T ở địa chỉ trên.

Như vậy Nguyễn Huy Q1 phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 0,406 gam Heroine (bao gồm 0,373 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang; 0,019 gam Heroine thu giữ của Trần Phi H và 0,014 gam Heroine thu giữ của Đặng Trần Q2).

Mặc dù Tường Duy T không khai nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ tại chỗ ở là của T, không thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Huy Q1 và Cù Hưng Q4 nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập đủ cơ sở buộc T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 651,644 gam Heroine; 0,399 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét và 0,406 gam Heroine đã bán cho Nguyễn Huy Q1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 408/2023/HS-ST ngày 11/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Tường Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Tường Duy T** tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo **Tường Duy T** 18.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với **Nguyễn Huy Q1**, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo kháng cáo theo luật quy định

Ngày 21/9/2023 bị cáo **Tường Duy T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Lúc đầu bị cáo **Tường Duy T** không nhận tội, bị cáo không thừa nhận có việc bán ma túy cho bị cáo **Q1** và những người khác, bị cáo cho rằng số ma túy thu giữ ở nhà bị cáo là của em trai bị cáo **Tường Duy L** đã chết từ đầu năm 2022, bị cáo không biết số ma túy đó; còn đối với số ma túy thu giữ ở túi áo khoác là của bị cáo mua của bị cáo **Nguyễn Huy Q1** về sử dụng. Nhưng sau đó bị cáo đã thừa nhận số ma túy ở tầng 3 là của bị cáo và bị cáo cũng thừa nhận đã bán ma túy cho những đối tượng **Nguyễn Xuân A**, **Nguyễn Kim L1**, **Nguyễn Anh T2**, **Cù Hưng Q4**, **Nguyễn Huy Q1**. Còn số ma túy ở tầng 2 bị cáo cho rằng là của em bị cáo để lại không phải của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết vụ án: bị cáo **Tường Duy T** không thừa nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ tại chỗ ở là của bị cáo và bị cáo không có hành vi bán ma túy cho **Nguyễn Huy Q1** và **Cù Hưng Q4**. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo **Nguyễn Huy Q1** và những đối tượng đã mua ma túy của **Tường Duy T**; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Tường Duy T** có hành vi mua bán trái phép 652,05 gam Heroine, gồm (651,644 gam Heroine thu tại chỗ ở + 0,406 gam Heroine đã bán cho **Nguyễn Huy Q1**) và 0,399 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét. Do đó, có căn cứ khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo **Tường Duy T** có quan điểm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chỉ thừa nhận có việc mua ma túy của bị cáo **Q1**; bị cáo không thừa nhận số ma túy hơn 646 gam thu giữ ở tầng 2 và tầng 3 nhà bị cáo là của bị cáo, bị cáo cho rằng số ma túy thu giữ nêu trên là của em trai bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, thẩm phán, thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Xét kháng cáo của bị cáo: Mặc dù tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo **Tường Duy T** không thừa nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ tại chỗ ở là của bị cáo và bị cáo không có hành vi bán ma túy cho **Nguyễn Huy Q1** và **Cù Hưng Q4**. Nhưng sau đó bị cáo đã thừa nhận số ma túy ở tầng 3 là của bị cáo và đã bán ma túy cho những đối tượng **Nguyễn Xuân A**, **Nguyễn Kim L1**, **Nguyễn Anh T2**, **Cù Hưng Q4**, **Nguyễn Huy Q1**. Còn số ma túy ở tầng 2 bị cáo cho rằng là của em trai bị cáo. Như vậy, căn cứ vào lời khai của bị cáo và bị cáo **Nguyễn Huy Q1** và những đối tượng đã mua ma túy của **Tường Duy T** như **Nguyễn Anh T2**, **Nguyễn Xuân A**, **Nguyễn Kim L1**, **Cù Hưng Q4**, Biên bản thu giữ vật chứng, thì thấy: Từ tháng 01/2022 đến khi bị bắt, bị cáo **Tường Duy T** đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng **Nguyễn Xuân A**, **Nguyễn Kim L1**, **Nguyễn Anh T2**, **Cù Hưng Q4**, **Nguyễn Huy Q1**; theo lời khai của bị cáo **Q1**, của **Cù Hưng Q4** thì khi đến nhà **T** mua ma túy thì lên tầng 3 để **T** giao ma túy, bản thân **Cù Hưng Q4** đến nhà **T** mua ma túy và sử dụng ma túy ngay tại nhà **T** và **H2** còn ở lại nhà **T** nên biết được ma túy **T** để ở tầng 3; kết quả điều tra không có tài liệu nào trong hồ sơ vụ án thể hiện có việc **Tường Duy L** là em trai bị cáo **T** mua bán ma túy; theo lời khai của bà **Vũ Khánh N** (vợ bị cáo **T**), sau khi bị cáo **T** đi tù về thì ở nhà **số B ngõ C** cùng với mẹ đẻ, còn em trai bị cáo **Tường Duy L** ở **số nhà B Ngõ C**, không ở cùng với bị cáo **T** và **Tường Duy L** chết từ đầu năm 2022. Khám xét chỗ ở của bị cáo **T** thu giữ 651,644 gam Heroine và 0,399 gam Methamphetamine. Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận số ma túy ở tầng 2 cũng là của bị cáo do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 652,05 gam Heroine, gồm (651,644 gam Heroine thu tại chỗ ở + 0,406 gam Heroine đã bán cho **Nguyễn Huy Q1**) và 0,399 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ ma túy là mặt hàng bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ nhưng do háms lợi và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: bị cáo tàng trữ để bán số lượng ma túy đặc biệt lớn (652,05 gam Heroin), bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần (6 lần đưa ra xét xử và đã bị kết án mặc dù đã được xóa án tích), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, sửa chữa sai lầm mà tiếp tục phạm tội; bị cáo nhiều lần bán trái phép chất ma túy; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai; việc bị cáo **T** không thừa nhận số ma túy thu giữ ở nhà bị cáo là của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

Các tình tiết mà bị cáo nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đều là những tình tiết đã được xem xét tại phiên tòa sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án theo trình phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra thêm được những chứng cứ tình tiết đặc biệt nào mới để xem xét. Mặc dù so với phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận số ma túy ở tầng 3 là của bị cáo và đã bán ma túy cho các bị cáo khác nhưng chưa thực sự thành khẩn vẫn cho rằng các bánh Heroine thu tại tầng 2 không phải là của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 408/2023/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Tường Duy T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Tường Duy T** tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo **Tường Duy T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo **Tường Duy T** có quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1, CA HN;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng